**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1TL\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7; THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được đặc điểm thể loại truyện ngụ ngôn: hình thức, nhân vật, nghệ thuật, phép liên kết giữa các câu trong văn bản, tính mạch lạc của văn bản.  **\* Thông hiểu**:  - Hiểu và lí giải được ý nghĩa bài học của truyện ngụ ngôn  - Hiểu được ý nghĩa hành động của nhân vật  - Hiểu được nghĩa của từ  - Liên hệ được tới những câu tục ngữ có nội dung gần với văn bản.  **\* Vận dụng:**  **-** Thể hiện được ý kiến, quan điểm về một chi tiết, sự việc có ý nghĩa.  - Nêu được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học từ văn bản. | | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Học sinh viết được bài văn có cấu tạo ba phần: mở bài, thân bài, kết bài; biết dùng lí lẽ, lập luận, dẫn chứng để thuyết phục người đọc theo ý kiến của bản thân mình. | | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | | |  | **3 TN**  **1\*** | **5TN**  **1\*** | **2 TL**  **1\*** | **1 TL\*** |
| **Tỉ lệ %** | | | |  | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| NĂM HỌC 2022 - 2023  **Mã đề 701** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**  ***Thời gian làm bài: 90 phút***  ***(Đề gồm: 02 trang)*** |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**ĐÀN KIẾN ĐỀN ƠN**

Trong khu rừng nọ, một đàn kiến sa vào vũng nước. Ở trên cành cây gần bên, có một chú chim nhỏ vừa ra khỏi tổ, thấy động lòng thương, chú bay vụt ra nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

Ngày tháng trôi qua, chú chim ấy cũng không còn nhớ đến đàn kiến nọ. Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.

Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim. Nhưng một hôm con mèo rừng xám bất chấp gai góc cứ tìm cách lần mò tới gần tổ chim nọ. Bỗng từ đâu có một đàn kiến dày đặc đã nhanh chóng tản đội hình ra khắp cành sơn trà nơi có tổ chim đang ở. Mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy ngay bởi nó nhớ có lần kiến lọt vào tai đốt đau nhói.

Đàn kiến bị sa vào vũng nước ngày ấy đã không quên ơn chú chim đã làm cầu cứu thoát mình khỏi vũng nước.

(*Nguồn: Đàn kiến đền ơn - Kho tàng truyện ngụ ngôn chọn lọc)*

**\*Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8):**

**Câu 1. Câu chuyện “Đàn kiến biết ơn” thuộc thể loại truyện ngụ ngôn vì:**

A. truyện có các nhân vật là loài vật.

B. truyện cho mỗi chúng ta những bài học kinh nghiệm sống quý báu.

C. truyện có hình thức tự sự cỡ nhỏ, trình bày những bài học đạo lý và kinh nghiệm sống.

D. truyện có hình thức tự sự cỡ nhỏ, trình bày những bài học đạo lý và kinh nghiệm sống, sử dụng lối diễn đạt ám chỉ, ngụ ý, bóng gió.

**Câu 2. Truyện có những nhân vật chính nào?**

A. Đàn kiến. B. Đàn kiến, chú chim nhỏ.

C. Chú chim nhỏ, mèo. D. Đàn kiến, chú chim nhỏ, mèo, quạ.

**Câu 3.** **Tình huống của truyện “Đàn kiến đền ơn” là gì?**

A. Mèo rừng xám bất chấp gai góc cứ tìm cách lần mò tới gần tổ chim

B. Đàn kiến không quên ơn chú chim đã làm cầu cứu thoát mình khỏi vũng nước.

C. Loài chim thích làm tổ trên cành sơn trà vì cành cây có gai nhọn làm vũ khí chống kẻ thù.

D. Đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi.

**Câu 4**. **Hành động nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua cho thấy chú chim**

A. biết quan tâm, chia sẻ. B. biết quan tâm, giúp đỡ.

C. biết bảo vệ môi trường. D. biết giúp đỡ, đền ơn.

**Câu 5.** **Truyện được kể theo trình tựnào?**

A. Thời gian. B. Không gian.

C. Tâm lý. D. Từ ngoài vào trong.

**Câu 6.** **Nghĩa của từ “*len lỏi”* trong câu văn: *“Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim.”* là:**

A. chậm rãi, từng bước một. B. tìm mọi cách chui vào.

C. khéo léo qua những chật hẹp, khó khăn. D. len, lách một cách vất vả.

**Câu 7.** **Phương tiện ngôn ngữ dùng để nối hai câu văn: *“Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.”* là:**

A. cành cây. B. tổ chim.

C. vũ khí. D. sơn trà.

**Câu 8. Truyện gợi cho em liên tưởng đến câu tục ngữ nào?**

A. Có chí thì nên. B. Có công mài sắt có ngày nên kim.

C. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.D. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.

**Câu 9**. Chú chim và đàn kiến trong câu chuyện “Đàn kiến đền ơn” đã có những hành động nào? Nêu cảm nhận của em về nhân vật chú chim và đàn kiến.

**Câu 10**. Bằng một đoạn văn khoảng 3 đến 5 câu, em hãy ghi lại bài học được rút ra từ truyện “Đàn kiến đền ơn”.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Lòng biết ơn là một truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam. Em hãy viết một bài văn (khoảng 1 trang giấy) trình bày ý kiến tán thành về điều đó.

------------------------- Hết -------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **NĂM HỌC 2022 - 2023** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** |
| **I** |  | **701 ĐỌC HIỂU 702** | | **6,0** |
|  | **1** | **D** | **D** | 0,5 |
| **2** | **B** | **D** | 0,5 |
| **3** | **D** | **C** | 0,5 |
| **4** | **B** | **A** | 0,5 |
| **5** | **A** | **B** | 0,5 |
| **6** | **D** | **D** | 0,5 |
| **7** | **D** | **A** | 0,5 |
| **8** | **C** | **D** | 0,5 |
| **9** | **- Chú chim và đàn kiến trong câu chuyện “Đàn kiến đền ơn” đã có hành động:**  + Chú chim: khi thấy một đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim nhỏ động lòng thương bay vụt ra nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.  + Đàn kiến: Thấy mèo tìm cách lần mò tới gần tổ chim, đàn kiến đã nhanh chóng tản đội hình ra khắp cành sơn trà nơi có tổ chim đang ở khiến mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy.  **- Cảm nhận gì về các nhân vật:**  + Chú chim: biết quan tâm, sẵn sàng giúp đỡ ...  + Đàn kiến: biết quan tâm, sống ân nghĩa (biết ơn, trả ơn)... | | 1,0 |
| **10** | - Hình thức: là một đoạn văn diễn đạt mạch lạc, chuẩn ngữ pháp, chính tả tiếng Việt.  - Nội dung: Nêu được bài học rút ra từ câu chuyện trên:  + Biết quan tâm đến mọi người  + Biết giúp đỡ người khác nhất là trong hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn;  + Sống biết ơn, đền đáp công ơn … | | 0,25  0,75 |
| **II** |  | **VIẾT** | | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo dấu hiệu hình thức một bài văn.* | | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn trình bày ý kiến tán thành: Lòng biết ơn là một truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam. | | 0,25 |
|  | *c. Đưa ra những lí lẽ, dẫn chứng để thuyết phục người đọc về ý kiến của bản thân.* | | **3,0** |
| **\* Nêu vấn đề, bày tỏ ý kiến tán thành**  **\* Giải quyết vấn đề: đưa ra lý lẽ, dẫn chứng để xác nhận ý kiến:**  **- Giải thích**: biết ơn là ghi nhớ công lao, đền đáp công ơn …  **- Biểu hiện:** Truyền thống biết ơn của người Việt Nam từ xưa đến nay…  -**Ý nghĩa**: Là nét đẹp phẩm chất của con người, truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc; là động lực vươn lên trong cuộc sống; …  - **Phê phán** **lối sống vô ơn…**  **- Bài học liên hệ:**  + Nhận thức  + hành động.   * **\* Kết thúc vấn đề:** * Khẳng định lại sự tán thành ý kiến.   Mở rộng, kết luận lại vấn đề. | | 0,5  2,0  0.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo, diễn đạt tốt. | | 0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| NĂM HỌC 2022 - 2023  **Mã đề 702** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**  ***Thời gian làm bài: 90 phút***  ***(Đề gồm: 02 trang)*** |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**ĐÀN KIẾN ĐỀN ƠN**

Trong khu rừng nọ, một đàn kiến sa vào vũng nước. Ở trên cành cây gần bên, có một chú chim nhỏ vừa ra khỏi tổ, thấy động lòng thương, chú bay vụt ra nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

Ngày tháng trôi qua, chú chim ấy cũng không còn nhớ đến đàn kiến nọ. Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.

Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim. Nhưng một hôm con mèo rừng xám bất chấp gai góc cứ tìm cách lần mò tới gần tổ chim nọ. Bỗng từ đâu có một đàn kiến dày đặc đã nhanh chóng tản đội hình ra khắp cành sơn trà nơi có tổ chim đang ở. Mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy ngay bởi nó nhớ có lần kiến lọt vào tai đốt đau nhói.

Đàn kiến bị sa vào vũng nước ngày ấy đã không quên ơn chú chim đã làm cầu cứu thoát mình khỏi vũng nước.

(*Nguồn: Đàn kiến đền ơn - Kho tàng truyện ngụ ngôn chọn lọc)*

**\*Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8):**

**Câu 1. Câu chuyện “Đàn kiến biết ơn” thuộc thể loại truyện ngụ ngôn vì:**

A. truyện có các nhân vật là loài vật.

B. truyện cho mỗi chúng ta những bài học kinh nghiệm sống quý báu.

C. truyện có hình thức tự sự cỡ nhỏ, trình bày những bài học đạo lý và kinh nghiệm sống.

D. truyện có hình thức tự sự cỡ nhỏ, trình bày những bài học đạo lý và kinh nghiệm sống, sử dụng lối diễn đạt ám chỉ, ngụ ý, bóng gió.

**Câu 2. Truyện có những nhân vật chính nào?**

A. Đàn kiến. B. Đàn kiến, chú chim nhỏ, mèo, quạ.

C. Chú chim nhỏ, mèo. D. Đàn kiến, chú chim nhỏ.

**Câu 3.** **Tình huống của truyện “Đàn kiến đền ơn” là gì?**

A. Mèo rừng xám bất chấp gai góc cứ tìm cách lần mò tới gần tổ chim

B. Đàn kiến không quên ơn chú chim đã làm cầu cứu thoát mình khỏi vũng nước.

C. Đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi.

D. Loài chim thích làm tổ trên cành sơn trà vì cành cây có gai nhọn làm vũ khí chống kẻ thù.

**Câu 4**. **Hành động nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua cho thấy chú chim**

A. biết quan tâm, giúp đỡ. B. biết quan tâm, chia sẻ.

C. biết bảo vệ môi trường. D. biết giúp đỡ, đền ơn.

**Câu 5.** **Truyện được kể theo trình tựnào?**

A. Tâm lý. B. Thời gian.

C. Không gian. D. Từ ngoài vào trong.

**Câu 6.** **Nghĩa của từ “*len lỏi”* trong câu văn: *“Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim.”* là:**

A. chậm rãi, từng bước một. B. tìm mọi cách chui vào.

C. khéo léo qua những chật hẹp, khó khăn. D. len, lách một cách vất vả.

**Câu 7.** **Phương tiện ngôn ngữ dùng để nối hai câu văn: *“Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.”* là:**

A. sơn trà. B. tổ chim.

C. vũ khí. D. cành cây.

**Câu 8. Truyện gợi cho em liên tưởng đến câu tục ngữ nào?**

A. Có chí thì nên. B. Có công mài sắt có ngày nên kim.

C. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn. D. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

**Câu 9**. Chú chim và đàn kiến trong câu chuyện “Đàn kiến đền ơn” đã có những hành động nào? Nêu cảm nhận của em về nhân vật chú chim và đàn kiến.

**Câu 10**. Bằng một đoạn văn khoảng 3 đến 5 câu, em hãy ghi lại bài học được rút ra từ truyện “Đàn kiến đền ơn”.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Lòng biết ơn là một truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam. Em hãy viết một bài văn (khoảng 1 trang giấy) trình bày ý kiến tán thành về điều đó.

------------------------- Hết -------------------------